TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Y** **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **69**/2023/QĐST-HNGĐ	*Y, ngày 24 tháng 05 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 58/2022/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 04 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị Đặng Thị H, sinh năm 1977, nơi cư trú: Thôn T1, xã T2, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

Bị đơn: Anh Đặng Xuân T, sinh năm 1976, nơi cư trú: Thôn T1, xã T2, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 05 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 05 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đặng Thị H và anh Đặng Xuân T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Đặng Thị H và anh Đặng Xuân T thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Chị Đặng Thị H và anh Đặng Xuân T có hai con chung, là anh Đặng Xuân Ng, sinh năm 1997 và chị Đặng Thị H1, sinh năm 1998. Các con đã thành niên nên chị H và anh T không đề nghị Toà án giải quyết về việc nuôi dưỡng.

- *Về công nợ, tài sản:* Chị H và anh T không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết về quan hệ tài sản.

2.4. Về án phí: Chị Đặng Thị H tự nguyện chịu toàn bộ 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật, chuyển số tiền 150.000 đồng chị H đã nộp tại biên lai số 0009485 ngày 17/4/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y sang thi hành án phí, trả lại cho chị H 150.000 đồng. Chị H đã nộp đủ án phí sơ thẩm ly hôn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Y;
- UBND xã T2 (nơi ĐKKH);
- Chi cục THADS huyện Y;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đào Thị Thu Hương